

HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

Xác định cụ thể ở từng ngành hàng

Xác định thách thức, cơ hội và giải pháp cho từng ngành là một trong những nội dung trọng tâm công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh hướng tới trong năm 2018. Đây cũng là bước chuẩn bị tốt trong những năm qua được triển khai mạnh mẽ ở các cấp, các ngành, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



Khăn mặt được nhiều doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản.



Ngành may có nhiều cơ hội và thách thức trong xuất nhập khẩu.

Mặc dù có nhiều thuận lợi, khó khăn đan xen song Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh đã triển khai thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần vừa bám sát chỉ đạo của cơ quan trung ương vừa vận dụng thực tế tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh

để thực hiện công tác hội nhập thiết thực, hiệu quả. Một số ngành đã bám sát chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT) để triển khai trong công tác chuyên môn. Cụ thể, trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, với chủ trương

chuyển nông nghiệp sang nền sản xuất hàng hóa, hiện đại, có sức cạnh tranh, năm 2017, tỉnh đã tập trung chỉ đạo ngành Nông nghiệp triển khai xây dựng, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản xuất sạch, có năng suất, chất lượng cao,

giá trị lớn, có khả năng xuất khẩu, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm môi trường. Rà soát các quy hoạch sản xuất vùng nhằm thực hiện tái cơ cấu ngành Nông nghiệp hướng tới sản xuất hàng hóa có ứng dụng công nghệ cao như: vùng sản xuất hàng hóa

tập trung, vùng chăn nuôi tập trung, vùng nuôi trồng thủy sản thâm canh và bán thâm canh, vùng nuôi cá lồng trên sông; đồng thời, bước đầu nghiên cứu tác động của HNKTQT tới một số sản phẩm, lĩnh vực kinh tế của tỉnh. Việc tích tụ, tập trung đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp quy mô lớn cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đến nay toàn tỉnh có gần 11.123ha đất nông nghiệp được tập trung, tích tụ, tạo thuận lợi cho phát triển cơ giới hóa và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, mang lại kết quả cao hơn so với sản xuất nhỏ lẻ.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành, các địa phương tập trung cao. Với việc hiện đại hóa nền hành chính, duy trì và mở rộng mạng văn phòng điện tử liên thông, 100% xã sử dụng hệ thống thư điện tử đã giúp các cấp chính quyền điều hành linh hoạt, kịp thời hơn. 100% thủ tục hành chính được đưa ra giải quyết tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, bảo đảm quy trình một đầu mối thủ tục hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, trả kết quả. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn thấp, được người dân và doanh nghiệp đồng tình, đánh giá cao; nhiều thủ tục hành chính thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng trực tuyến theo cấp độ 3, sử dụng chữ ký số trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Các đơn vị hành

chính cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục hoàn thiện quy trình giải quyết các thủ tục hành chính chi tiết, các bước thực hiện bảo đảm rút ngắn trên 30% thời gian giải quyết so với quy định hiện hành. Các ngành: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông... đã cải giảm bình quân 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định hiện hành.

Để công tác HNKTQT ngày càng hiệu quả hơn, năm 2018, các ngành cần tập trung nghiên cứu các chỉ đạo của trung ương, của tỉnh và các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết để xác định thách thức, cơ hội và giải pháp cho từng ngành. Rà soát tác động của HNKTQT tới từng sản phẩm, từng ngành hàng; đồng thời, xây dựng cơ chế, chính sách cho từng sản phẩm, ngành hàng cần hỗ trợ phát triển. Tiếp tục hoàn thành các công việc được cụ thể hóa phục vụ công tác HNKTQT của tỉnh như: hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao năng lực thực thi, sẵn sàng cho HNKTQT; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cấp doanh nghiệp và sản phẩm; xây dựng cơ chế, chính sách để từng bước thiết lập các thị trường của cơ chế thị trường; các biện pháp ứng phó với hàng rào phi thuế quan đối với một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

THU THUÝ

► Bộ Tài chính khuyến cáo giữ bí mật mã số thuế cá nhân

(vtv.vn) Đại diện Bộ Tài chính khuyến cáo, mọi cá nhân có mã số thuế phải giữ bí mật mã số thuế của mình.

Khuyến cáo được đưa ra trong bối cảnh một số cá nhân bị doanh nghiệp lợi dụng, đưa vào bảng kê khai chi phí trong khi không hề phát sinh thu nhập chịu thuế tại doanh nghiệp đó. Theo lý giải của Bộ Tài chính, thực tế có chuyên một số cá nhân bị mất chứng minh thư nên mã số thuế lọt ra ngoài, bị doanh nghiệp lợi dụng, đôn chứng từ, bịa ra chứng từ trả tiền công, lương rồi đưa vào bảng kê khai chi phí của họ. Bên cạnh đó, một số cá nhân sau mùa quyết toán hơn 1 năm mới nhận được thông báo truy thu thuế nên không nhớ hết thu nhập của mình.

► Saigon Co.op “giải cứu” củ cải, su hào với số lượng lớn



(chinhphu.vn) Trước tình trạng một lượng lớn củ cải, su hào ở các tỉnh phía Bắc có nguy cơ bị ứ ứ, Liên hiệp Hợp tác xã thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Co.op) đã phối hợp với các cơ quan, ban, ngành thành phố Hà Nội rà soát chất lượng nguồn hàng để lên kế hoạch giúp tiêu thụ những loại nông sản nói trên.

Bên cạnh sản phẩm củ cải trắng Mê Linh (Hà Nội) đang bị ứ ứ cục bộ cần được giải cứu gấp, Saigon Co.op, đồng thời kết hợp rà soát để lên phương án đẩy nhanh sức tiêu thụ cho 3 loại nông sản cũng có nguy cơ tổn động là su hào, cà rốt và bắp cải trắng tại vùng trồng Hải Dương. Theo ông Nguyễn Thành Nhân, Tổng giám đốc Saigon Co.op, không chỉ lên phương án tiêu thụ nông sản tại hệ thống siêu thị Co.opmart và cửa hàng thực phẩm Co.op Food tại Hà Nội, Saigon Co.op hiện đã có phương án vận chuyển đưa các loại nông sản này sâu vào các siêu thị Co.opmart và Co.op Food tại khu vực miền Trung và cả Thành phố Hồ Chí Minh để tăng sức mua.

Với phương án vận chuyển và sức tiêu thụ hiện tại, dự kiến Saigon Co.op sẽ giúp bán ra tối thiểu từ 15 - 20 tấn các loại nông sản này mỗi ngày. Trong đợt đầu tiên giải cứu dự kiến diễn ra trong vòng 30 ngày liên tục sẽ giúp tiêu thụ từ 450 tấn đến hơn 600 tấn nông sản. Tùy theo tình hình thực tế, Saigon Co.op sẽ có phương án tiếp theo để tiếp tục hỗ trợ người nông dân tiêu thụ nông sản. Trước mắt, nhà bán lẻ sẽ ưu tiên thu mua nông sản với giá tốt nhất và bán ra không lợi nhuận, đồng thời sẽ tổ chức giảm giá, khuyến mãi để vừa giúp tiêu thụ nông sản, vừa giúp người tiêu dùng mua được nông sản an toàn với giá tốt.

Từ chiều tối ngày 21/3/2018, các loại củ cải trắng, su hào, cà rốt và bắp cải trắng của Mê Linh và Hưng Yên đã bắt đầu có mặt trên kệ của siêu thị Co.opmart Hà Nội và một số cửa hàng thực phẩm Co.op Food tại Hà Nội. Giá bán các loại nông sản này bằng với giá thu mua số lượng lớn từ nông dân, dao động từ 2.500 - 6.900 đồng/kg tùy loại sản phẩm.

NAM BÌNH

Nước sạch đến với người dân

Đến nay, hơn 97% hộ dân của xã Nam Bình (Kiến Xương) đã đấu nối, sử dụng nước sạch. Nếp ăn ở vệ sinh và chất lượng cuộc sống của bà con được nâng lên. Để có được kết quả đó, địa phương đã có những cách làm riêng, hiệu quả.

Thôn Đa Cốc có 250 hộ dân thì chỉ còn 2 hộ chưa đấu nối, sử dụng nước sạch. Ông Hoàng Trọng Lương, Bí thư Chi bộ thôn cho biết: Hai hộ chưa đấu nối, sử dụng nước sạch do đi làm ăn xa, thường xuyên không có mặt ở địa phương, còn lại gia đình nhà trong thôn cũng sử dụng nước sạch. Bà con ai cũng nhận thức được lợi ích của việc dùng nước sạch để thay thế cho nguồn nước giếng khoan, giếng khơi và sông đang bị ô nhiễm trầm trọng nhờ Chi bộ, đảng viên và Ban công tác mặt trận thôn tích cực tuyên truyền, vận động. Bà con càng phấn khởi đăng ký đấu nối, sử dụng nước

sạch khi UBND xã hỗ trợ một phần kinh phí lắp đặt cho các hộ dân.

Cũng như thôn Đa Cốc, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch ở 5 thôn khác của xã Nam Bình cũng cao; riêng hai thôn Phú Cốc và Sơn Thọ đạt tỷ lệ 100% hộ dân đấu nối, sử dụng nước sạch. Ông Lê Xuân Thụy, cán bộ giao thông - công thương - xây dựng xã cho biết: Xã Nam Bình có 2.213 hộ với gần 6.700 khẩu. Đến hết tháng 1/2018, toàn xã có 2.150 hộ dân (đạt tỷ lệ hơn 97%) đã đấu nối, sử dụng nước sạch. Kinh nghiệm của địa phương là huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc tuyên truyền, vận động cán

bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng sử dụng nước sạch và coi đây là một trong những tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Đặc biệt, chính quyền địa phương phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, một số cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra chất lượng nguồn nước mặt sông, hồ, ao, giếng khoan, giếng khơi và công khai kết quả để mọi người dân thấy rõ sự ô nhiễm và nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe như thế nào, từ đó tự nguyện đăng ký góp vốn đối ứng, đấu nối, sử dụng nước sạch. Đối với những hộ thuộc diện nghèo và cận nghèo, ngoài hỗ trợ của UBND xã, các đoàn thể tập



Nước sạch đến với người dân Nam Bình.

trung giúp đỡ, tín chấp vay vốn chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của Ngân hàng Chính sách xã hội để lắp đặt nước sạch sử dụng.

Ông Bùi Văn Biển, Chủ tịch UBND xã Nam Bình chia sẻ: Hiện nay vẫn còn 63 hộ chưa sử dụng nước sạch. Chúng tôi về tổ chức tổng hợp, điều tra thực trạng đối với các hộ này, qua đó

xác định nguyên nhân thì 5 hộ chưa có nhu cầu sử dụng, 41 hộ neo đơn khó khăn về kinh tế, 17 hộ di làm ăn xa. Với mong muốn mọi người dân đều được sử dụng nước sạch, thời gian tới, chúng tôi tiếp tục tập trung tuyên truyền, động viên các hộ dân đấu nối, sử dụng nước sạch. Riêng đối với các hộ có hoàn cảnh khó khăn, chính quyền địa

phương chỉ đạo các đoàn thể vận động hội viên đoàn kết, hỗ trợ nhau phát triển kinh tế để vươn lên thoát nghèo. Địa phương cũng sẽ làm việc với doanh nghiệp nước sạch để thỏa thuận hỗ trợ đóng hồ, cống lắp đặt đường ống nước để những hộ nghèo sớm có nguồn nước sạch sử dụng.

KHẮC DUÂN

AN CẦU

Đoàn kết xây dựng nông thôn mới

Từ một xã thuần nông, kinh tế còn nhiều khó khăn, sau 7 năm xây dựng nông thôn mới (NTM), đến nay, An Cầu (Quỳnh Phụ) đã hoàn thành 19/19 tiêu chí. Thành quả đó có được nhờ tinh thần đoàn kết một lòng của cấp ủy, chính quyền và nhân dân nơi đây.

Ông Nguyễn Đình Biển, Chủ tịch UBND xã cho biết: Khi bắt tay thực hiện chương trình xây dựng NTM, địa phương mới đạt 5/19 tiêu chí; còn rất nhiều khó khăn như: mức sống của nhân dân thấp; cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế; khối lượng công việc nhiều trong khi đội ngũ cán bộ chưa có kinh nghiệm nên công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức

thực hiện còn lúng túng... Trước những khó khăn trên, địa phương nêu cao quyết tâm từng bước thực hiện với phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm”. Xác định công tác tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ quan trọng nên sau khi thành lập ban chỉ đạo, ban quản lý và các tiểu ban xây dựng NTM, Đảng ủy xã đã tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai tới tất cả các ban, ngành, đoàn thể; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên, yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên

gương mẫu đi đầu thực hiện và đẩy mạnh tuyên truyền tới hội viên, đoàn viên, nhân dân tích cực tham gia xây dựng NTM. Nhờ vậy, cán bộ, nhân dân trong xã đã hiểu rõ mục đích, ý nghĩa to lớn của chương trình xây dựng NTM, từ đó đồng thuận hưởng ứng thực hiện.

Là lực lượng nòng cốt trong xây dựng NTM, gần 900 cán bộ, hội viên Hội Nông dân xã đã thực hiện 50% khối lượng công việc ở địa phương. Điển hình là việc hiến đất làm đường

thực hiện tiêu chí giao thông nông thôn. Ông Nguyễn Văn Điển, Chủ tịch Hội cho biết: Không chỉ gương mẫu đóng góp kinh phí theo quy định, nhiều cán bộ, hội viên còn tự nguyện ủng hộ thêm tiền mặt, đồ bỏ tương bao, công trình phụ, hiến từ 10 - 90m² đất thổ cư để mở rộng đường làng ngõ xóm, vận động con em xa quê ủng hộ địa phương bằng nhiều hình thức. Gia đình ông Nguyễn Văn Thập ở thôn Nhân Cầu là một trong những hộ nhiệt huyết tham gia xây dựng NTM khi hiến

gần 50m² đất thổ cư để mở rộng con đường trong thôn và ủng hộ tiền mặt giúp các thôn khác làm đường. Ông Thập chia sẻ: Việc mở rộng đường là hết sức cần thiết, không chỉ làm cho diện mạo quê hương khang trang mà còn tạo điều kiện cho mọi người đi lại, lao động sản xuất thuận lợi, từng bước nâng cao đời sống.

Từ một địa phương có cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đến nay, hệ thống cơ sở hạ tầng ở An Cầu được đầu tư xây dựng đồng bộ, 100% đường giao thông liên xã, liên thôn đã được cứng hóa; các công trình phúc lợi được đầu tư xây dựng khang trang phục vụ nhu cầu dân sinh; các tiêu chí giáo dục, y tế, văn hóa đều đạt chuẩn. Đặc biệt, nhờ chú trọng thực hiện các tiêu chí về tổ chức sản xuất, thu nhập, người dân địa phương đã tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng

sản xuất hàng hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất kết hợp với phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, từng bước nâng cao đời

sống. Năm 2017, tỷ lệ lao động thường xuyên có việc làm của xã đạt 94,6%; thu nhập bình quân đầu người đạt 37,6 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,55%.

Những kết quả đạt được có vũ, động viên cán bộ, nhân dân trong xã tiếp tục phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

THANH HUỖN



Năm 2017, thu nhập bình quân đầu người của xã An Cầu đạt 37,6 triệu đồng.